TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 07/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và ông Lê Huỳnh Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2021/HSST-QĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

HUỲNH T (K), sinh năm 1996 tại Ninh Thuận. HKTT: Khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; chưa có vợ con.

Tiền sự:

- Ngày 16/3/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 22.500.000[đ] về hành vi "Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm, tang trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép".

Tiền án:

- Ngày 29/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 03/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Nhân thân:

- Ngày 10/6/2013, bị Công an phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 09/11/2013, bị Công an phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 05/12/2013, bị Công an phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 16/02/2017, bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Ngày 31/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/5/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn T – Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. (có mặt)

- Ông Nguyễn Thái S, sinh năm: 1998, địa chỉ: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 18/5/2021, Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm phối hợp với Công an phường Thanh Sơn, tuần tra trên địa bàn phường Thanh Sơn. Khi đến hẻm số 49, thuộc khu phố 3, phường Thanh Sơn thì phát hiện Nguyễn Trung Tr và Huỳnh T có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Lúc này nhìn thấy Công an nên Tr bỏ đi vào nhà số 49/11/17, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra, tạm giữ trên tay của Tr 01 bịch nylon đã bị cắt 01 đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng *(Nghi ma túy) (Ký hiệu M2)*. Ngoài ra còn tạm giữ của T: 01 xe mô tô, hiệu GPX Demon, màu vàng đen, biển số: 59U2-258.68, số khung: A409JB111075, số máy: 2FMJFB111075; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung, loại cảm ứng, mặt cảm ứng bị vỡ; 01 điện thoại di động, hiệu Vertu, màu vàng, loại bàn phím; số tiền: 1.685.000 đồng. Lực lượng Công an đã mời T, Tr về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T tự nguyện giao nộp 01 bịch nylon dạng miệng khép dính, phần miệng có đường kẻ màu

xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng *(Nghi ma túy) (Ký hiệu M1),* do T cất giấu bên trong 01 mũ bảo hiểm nhựa, màu đen.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh T tại khu phố 2, phường Đ, TP. P thì phát hiện, thu giữ: Bên trong vỏ thuốc lá, hiệu Jet có 04 bịch nylon, hàn kín các đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng *(Nghi ma túy) (Ký hiệu M3.1)*; 01 bịch nylon dạng miệng khép dính, phần miệng có đường kẻ màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng *(Nghi ma túy) (Ký hiệu M3.2)*.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh T khai nhận để có nguồn ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời, T đã nhiều lần mua của một người tên V *(Chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* ở xã C, huyện T rồi phân chia ra nhiều bịch nhỏ, cất giấu để bán và sử dụng dần.

Quá trình điều tra xác định, trong khoảng thời gian từ ngày 09/3/2021 đến ngày 18/5/2021, Huỳnh T đã có 03 lần bán 03 bịch ma túy đá, thu được tổng số tiền là 3.800.000 đồng, cụ thể như sau:

- Bán cho Nguyễn Thái S, cụ thể: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, S dùng Messenger gọi cho Huỳnh T, hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy thì T đồng ý bán, hẹn đến nhà của S ở khu phố 4, phường P, TP. P để giao nhận ma túy. Tại đây, T đã bán cho S 01 bịch ma túy đá, với giá 2.000.000 đồng.

- Bán cho Trần Quốc V, cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 17/3/2021, V dùng Messenger gọi cho Huỳnh T, hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì T đồng ý bán, hẹn đến nhà của T ở khu phố 2, phường Đ, TP. P để giao nhận ma túy. Tại đây, T đã bán cho V 01 bịch ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Trung Tr, cụ thể: Khoảng 21 giờ ngày 18/5/2021, Tr dùng Messenger gọi cho Huỳnh T hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy thì T đồng ý bán, hẹn đến nhà của Tr ở khu phố 3, phường T, TP. P để giao nhận ma túy nên T gọi Messenger cho một người tên V hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy thì V đồng ý bán, hẹn đến đường 703, huyện N để giao nhận ma túy. Khi đến điểm hẹn, V bán cho T 01 bịch ma túy đá, với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy của V, T chia làm 07 bịch, trong đó 01 bịch cất giấu vào bên trong mũ bảo hiểm, 01 bịch đem bán cho Tr và 05 bịch ma túy đá T cất giấu ở nhà. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, hiệu GPX Demon, màu vàng đen, biển số: 59U2-258.68, số khung: A409JB111075, số máy: 2FMJFB111075 đến nhà Tr, bán cho Tr 01 bịch ma túy đá, với giá 1.500.000 đồng. Khi mua ma túy của T, Tr đã cắt ra một đầu để sử dụng, do bị lực lượng Công an phát hiện nên Tr đã đổ số ma túy trên xuống nước, phần còn lại trong bịch nylon thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 98/KLGĐ-PC09 ngày 27/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng *(ký hiệu M1)* trong 01 bịch nylon dạng miệng khép dính, phần miệng có đường kẻ màu xanh gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,3717g;

- Chất tinh thể màu trắng *(ký hiệu M2)* trong 01 bịch nylon được hàn kín các đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,0261g;

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3.1) bên trong 04 bịch nylon được hàn kín các đầu gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,4413g;

- Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3.2) bên trong 01 bịch nylon dạng miệng khép dính, phần miệng có đường kẻ màu đỏ là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 3,0077g.

Quá trình điều tra, Huỳnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng mình không có bán ma túy cho 03 đối tượng trên, còn lần giao dịch với Nguyễn Trung Tr thì bị cáo cho rằng mình mới nhận được tiền của Tr nhưng chưa giao ma túy cho Tr nên chưa bán được ma túy nhưng bị cáo không chứng minh được việc tại sao quá trình điều tra, truy tố bị cáo thừa nhận đã bán ma túy.

Cáo trạng số: 160/CT–VKSPRTC ngày 28/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Huỳnh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh T từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 túi niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 3,6317gam ma túy, loại Methamphetamine, cùng với các bao gói gửi đến giám định; 01 mũ bảo hiểm nhựa, màu đen; 01 vỏ gói thuốc lá, hiệu Jet. Đây là chất ma túy, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô, hiệu GPX Demon, màu vàng đen, biển số: 59U2-258.68, số khung: A409JB111075, số máy: 2FMJFB111075; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung, loại cảm ứng, mặt cảm ứng bị vỡ; số tiền: 1.685.000 đồng *(Trong đó: 1.500.000 đồng là tiền do bán ma túy cho Nguyễn Trung Tr mà có; 185.000 đồng của Huỳnh T tự nguyện giao nộp để đảm bảo việc thi hành án)* của T. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, số tiền do bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Vertu, màu vàng, loại bàn phím của Huỳnh T, không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho T.

- Buộc bị cáo phải tiếp tục giao nộp số tiền 2.115.000^{đ} thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với Nguyễn Trung Tr đã mua ma túy của Huỳnh T với mục đích để sử dụng nhưng khối lượng chất ma túy chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy".

- Đối với Nguyễn Thái S, Trần Quốc V đã mua ma túy của Huỳnh T với mục đích để sử dụng, hiện S, V đã bị xử lý trong một vụ án khác nên Cơ quan điều tra chưa đề nghị xử lý.

- Đối với bà Nguyễn Thị L, là mẹ của Huỳnh T, không biết việc T cất giấu ma túy tại nhà của mình nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng quy định.

- Đối với hành vi của người tên V ở xã C, huyện T đã bán ma túy cho Huỳnh T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không bán ma túy cho Nguyễn Thái S và Trần Quốc V vì nếu bị cáo bán cho 02 người đó thì tại sao Công an không bắt bị cáo ngay. Còn đối với lần giao dịch với Nguyễn Trung Tr thì bị cáo chỉ mới nhận tiền mà chưa giao ma túy cho Tr thì đã bị Công an đạp ngã xe nên không thể nói bị cáo bán ma túy cho Tr được. Riêng đối với chiếc xe mô tô, hiệu GPX Demon, màu vàng đen, biển số: 59U2-258.68, số khung: A409JB111075, số máy: 2FMJFB111075 là xe mà mẹ bị cáo bỏ tiền ra mua chứ không phải tiền của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là không vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận khi bị bắt bị cáo bị Công an đạp ngã xe chứ trong quá trình điều tra, truy tố không bị ai mớm cung, ép cung, nhục hình gì đối với bị cáo. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo Huỳnh T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố nhưng không chứng minh được trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã bị mớm cung, ép dung hoặc nhục hình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa quanh co chỉ nhằm kéo dài phiên tòa. Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 09/3/2021 đến ngày 18/5/2021, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thái S, Trần Quốc V và Nguyễn Trung Tr. Đồng thời bị cáo còn cất giữ lượng lớn ma túy loại Methaphetamine (3,8207gam) nhằm mục đích bán cho người khác và sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị Tòa án kết tội, đồng thời bị cáo chưa chấp hành xong các quyết định khác của Bản án số: 68/2015/HSST ngày 29/7/2015, vì vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo quanh co chối tội thể hiện việc không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải về hành vi của mình. Tuy nhiên, sau khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện giao nộp một phần tiền thu lợi bất chính, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Trung Tr đã mua ma túy của Huỳnh T với mục đích để sử dụng nhưng khối lượng chất ma túy chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy".

[6] Đối với Nguyễn Thái S, Trần Quốc V đã mua ma túy của Huỳnh T với mục đích để sử dụng, hiện S, V đã bị xử lý trong một vụ án khác nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị L, là mẹ của Huỳnh T, không biết việc T cất giấu ma túy tại nhà của mình nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng quy định.

[8] Đối với hành vi của người tên V ở xã C, huyện T đã bán ma túy cho Huỳnh T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Vertu, màu vàng, loại bàn phím của Huỳnh T, không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho T là đúng quy định; Đối với 01 túi niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 3,6317gam ma túy, loại Methamphetamine, cùng với các bao gói gửi đến giám định; 01 mũ bảo hiểm nhựa, màu đen; 01 vỏ gói thuốc lá, hiệu Jet. Đây là chất ma túy, công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô, hiệu GPX Demon, màu vàng đen, biển số: 59U2-258.68, số khung: A409JB111075, số máy: 2FMJFB111075 bị cáo cho rằng tiền là do mẹ bị cáo bỏ ra mua nhưng không có chứng cứ gì chứng minh, hơn nữa xe bị thu giữ trong quá trình điều tra đến nay không có ai khiếu nại gì, người bán xe xác định xe bán cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xác định đây là xe của bị cáo; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung, loại cảm ứng, mặt cảm ứng bị vỡ; số tiền: 1.685.000^{đ} của bị cáo. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, số tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có được là 3.800.000^{đ}, hiện bị cáo đã giao nộp 1.685.000^{đ}. Vì vậy, buộc bị cáo phải tiếp tục giao nộp số tiền thu lợi bất chính còn lại là 2.115.000^{đ}.

[11] Quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh T (K)** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh T (K) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 3,6317gam ma túy, loại Methamphetamine, cùng với các bao gói gửi đến giám định; 01 mũ bảo hiểm nhựa, màu đen; 01 vỏ gói thuốc lá, hiệu Jet; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô, hiệu GPX Demon, màu vàng đen, biển số: 59U2-258.68, số khung: A409JB111075, số máy: 2FMJFB111075; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung, loại cảm ứng, mặt cảm ứng bị vỡ; số tiền: 1.685.000đ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 và ủy nhiệm chi số 44 ngày 30/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Buộc bị cáo giao nộp số tiền 2.115.000đ thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh T (K) phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảo Châu